CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---oOo---

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Thời gian tổ chức: 8h30 ngày 24 tháng 04 năm 2022

Địa điểm: Nhà hàng Windsor Plaza Lầu 7.

18 An Dương Vương Quận 5, TpHCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Tp Hồ Chí Minh ngày 24 tháng 04 năm 2022.

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần may Hữu Nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty may Hữu Nghị kính trình Đại hội nội dung qui chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau :

Điều 1. Mục tiêu

1. Hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đề ra và đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng dân chủ, đoàn kết.
3. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

Điều 2. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón.
2. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp. Không hút thuốc lá, không nói chuyện ồn ào, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường (nếu có nhu cầu xin mời Qúy cổ đông trao đổi bên ngoài Hội trường), giao tiếp hòa nhã, thân thiện.
3. Tất cả Quý cổ đông trước tham dự Hội nghị phải đeo khẩu trang rửa tay với dung dịch sát khuẩn và kiểm tra thân nhiệt trước khi vào hội nghị.
4. Trong thời gian tham dự Hội Nghị đề nghị Quý Cổ Đông hạn chế tiếp xúc gần với nhau, hạn chế đi lại và ngồi đúng vị trí.

Điều 3. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội.

1. Nguyên tắc: theo yêu cầu của chủ toạ Đại hội cần lấy biểu quyết các vấn đề, Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát ra. Thẻ biểu quyết có in tên, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.
2. Cách biểu quyết: với nội dung được yêu cầu biểu quyết, cổ đông thống nhất ý kiến hoặc không thống nhất ý kiến bằng cách giơ thẻ biểu quyết, cổ đông không giơ thẻ biểu quyết được xem như đồng ý nội dung cần biểu quyết.

Điều 4. Thảo luận nội dung họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi tiến hành xong các báo cáo được trình tại Đại hội, Chủ toạ Đại hội tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

1. Cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp phát biểu đóng góp ý kiến với Đại hội.

2. Chủ toạ Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm, các câu hỏi liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội, mang tính chất đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật, các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
3. Các câu hỏi thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của công ty.
4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn tới cổ đông.

Điều 5. Trách nhiệm của chủ toạ Đại hội

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung của chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua. Chủ toạ Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông do ban Tổ chức Đại hội phân công, làm nhiệm vụ kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
2. Ban thư ký gồm 01 người do chủ toạ Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm trước chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; ghi chép biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
3. Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa Đoàn giới thiệu và được Đại hội thông qua, nhiệm vụ kiểm tra và ghi nhận kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử tại Đại hội.

Trên đây là toàn bộ nội dung Qui chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần may Hữu Nghị.

Kính trình Đại hội thông qua .

QUY CHẾ LÀM VIỆC NÀY CÓ HIỆU LỰC THỰC HIỆN NGAY SAU KHI ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA.

BAN TỔ CHỨC

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thời gian: Từ 8h30 đến 12h00 ngày 24 tháng 04 năm 2022

Địa điểm: Tại Windsor Plaza Hồ Chí Minh Lầu 7.

Thành phần: Các cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 28 tháng 03 năm 2022.

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
8h00 – 8h30	Đón tiếp và thẩm tra tư cách đại biểu.	30 phút
8h30 – 8h45	Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội.	15 phút
8h45 – 9h00	Khai mạc Đại hội - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội. - Giới thiệu đại biểu. - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội. - Đoàn chủ tịch thông qua Ban thư ký. - Đoàn chủ tịch thông qua chương trình của Đại hội.	15 phút
9h00 – 9h30	- Thông qua báo cáo của Chủ tịch về kết quả thực hiện SXKD năm 2021 và KH SXKD năm 2022. - Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021. - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và KH năm 2022.	30 phút
9h30 – 10h00	Thông qua các tờ trình: - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021. - Chi phí thù lao, hoạt động của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2021. - Thưởng lợi nhuận vượt kế hoạch cho HĐQT năm 2021. - Tăng vốn điều lệ năm 2021.	30 phút
10h00 – 10h10	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát. - Kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022. - Quyết toán tờ trình chi phí hoạt động của hoạt động HĐQT và BKS, thưởng cho HĐQT năm 2021.	10 phút
10h10 – 10h15	Chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2022.	5 phút

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
10h15 – 10h45	HĐQT xây dựng sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ tháng 01/2021 để trình Đại hội cổ đông gần nhất.	30 phút
10h45 – 10h50	Thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc năm 2022.	5 phút
10h50 – 11h20	Thảo luận và biểu quyết.	30 phút
11h20 – 11h30	Thông qua biên bản Đại hội.	10 phút
11h30	Tuyên bố bế mạc.	

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 0302641535 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

HÀ VĂN DUYỆT

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Tp Hồ Chí Minh ngày 24 tháng 04 năm 2022.

Kính thưa:

- Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.
- Quý vị cổ đông.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2021
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

Nội dung gồm:

- Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.
- Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT và ban kiểm soát.
- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Thông qua tờ trình tăng vốn điều lệ.
- Báo cáo về xây dựng KHSXKD năm 2022.
- Thông qua việc thay đổi điều lệ mới cho phù hợp với Luật doanh nghiệp.

PHẦN 1: THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021.

I. Đánh giá chung

1. Nhìn chung tình hình kinh tế toàn cầu năm 2021 đã kết thúc, thoát khỏi nguy cơ suy thoái và đã phục hồi nhanh so với kỳ vọng do đẩy nhanh việc tiêm chủng Vaccine và các gói kích thích kinh tế của các ngân hàng thế giới, tổ chức tài chính các nước từ đó tạo động lực phát triển mới, dự kiến tăng khoảng 5,6%, trong đó tăng trưởng mạnh như Mỹ, EU, Nhật, Trung Quốc.
2. Nền kinh tế trong nước đã vượt qua được đại dịch Covid 19 tốc độ tăng trưởng GDP đạt mức 2,6% thấp hơn mức tăng 2,9% của năm 2020.

   Các chính sách từ Nhà nước làm giảm lạm phát, giảm lãi vay ngân hàng, kích thích nền kinh tế phát triển đưa nước ta thành một trong 20 nước có quy mô xuất khẩu lớn trên phạm vị toàn cầu.

   Một số doanh nghiệp phá sản và tạm ngừng sản xuất nay đã nộp đơn đăng ký hoạt động trở lại.

   Các chuỗi cung ứng từng bước đã được tháo gỡ và hoạt động tốt.

3. Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Hoạt động SXKD của công ty rơi vào thế bế tắc từ tháng 07 đến tháng 10.2021 do đại dịch bùng phát.

- Nguyên vật liệu nhập về được bảo quản trong kho không được sản xuất.
- Sản phẩm sản xuất để tồn kho, xuất khẩu ngưng trệ.
- Tổ chức sản xuất theo phương án 3 tại chỗ lúc làm, lúc nghỉ gây thiệt hại rất lớn.
- Chi phí cho hoạt động khác biệt lên đến hàng chục tỷ đồng.
- Người lao động tư tưởng lo sợ, bỏ việc, số người nhiễm Covid trong năm 970 người chiếm 37%.

II. Thực hiện các chỉ tiêu năm 2021.

Tuy gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid 19 gây nên, song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành và quyết tâm của tập thể người lao động đã được kết quả như sau:

1. Nguồn hàng vẫn ổn định, kim ngạch xuất khẩu đạt 33,3 triệu usd tỷ lệ 101,7%
   - Xuất khẩu vào Mỹ đạt 27,5 triệu usd đạt tỷ lệ 105,6%
   - Xuất khẩu vào Nhật đạt 6,4 triệu usd đạt tỷ lệ 96,5%
2. Tình hình lao động biến động với tỷ lệ cao
   - Lao động tăng: 506
   - Lao động giảm: 1023
   - Lao động bình quân trong năm: 2662.
   - Lao động thiếu tuyển không được và sắp xếp lại còn 42 chuyền sản xuất.
3. Thực hiện các chỉ tiêu

Biểu số 01|KH-KDTH và báo cáo kiểm toán tài chính đã được công ty kiểm toán theo chuẩn mực.

- Kim ngạch xuất khẩu	33.996.175 usd	so với KH	đạt	103,8%
- Doanh thu	779 tỷ đồng	so với KH	đạt	102,1%
- Thu nhập bình quân	8.970.000 đồng	so với KH	đạt	95,3%
- Lợi nhuận thực hiện	44,8 tỷ đồng	so với KH	đạt	112.2%
- Chia cổ tức	27,3 tỷ đồng	so với KH	đạt	115%
- Nộp ngân sách	9,6 tỷ đồng	so với KH	đạt	120%

- Đầu tư xây dựng xưởng, thiết bị	63 tỷ đồng
- Chính sách xã hội	18 tỷ đồng

4. Đảm bảo giá trị cổ phiếu ổn định ở mức 48.000 - 52.000 đồng / 1 cổ phiếu.
5. Khách hàng đánh giá:
   - Phát triển mẫu: Tốt
   - Giao hàng đúng hạn: Khá
   - Chất lượng hệ thống: Khá
   - Trách nhiệm xã hội: Khá

Đảm bảo trật tự, an ninh, chính trị và an toàn phòng chống chữa cháy không có chuyện gì xảy ra.

PHẦN 2: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

I. Đánh giá chung

- Trong năm HĐQT đã tổ chức họp 05 kỳ trong đó có 01 kỳ họp bất thường.
- Nội dung họp đề ra các nghị quyết trong từng thời điểm phù hợp với nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên hằng năm.
- Ngoài ra HĐQT thường xuyên theo dõi diễn biến hoạt động SXKD tổ chức khảo sát nghiên cứu thị trường, chỉ đạo, phối hợp với ban điều hành thực hiện các nghị quyết đề ra.
- Ban kiểm soát một quý họp 1 lần và hoạt động theo đúng chức năng của ban kiểm soát.

II. HĐQT và BKS tự đánh giá

- HĐQT và BKS tự đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.
- Đề nghị Đại hội phê duyệt chi phí và thưởng lợi nhuận kế hoạch và lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2021.

III. Phương án phân phối lợi nhuận của HĐQT và BKS năm 2021

- Tờ trình 01|PPLN.2021 phương án phân phối lợi nhuận.
- Tờ trình 02|TVDL.2021 tăng vốn điều lệ.
- Tờ trình 03|LNVKH.2021 trích thưởng cho HĐQT.
- Tờ trình 04|/CP.HĐQT&BKS.2021 trích chi phí hoạt động cho HĐQT và BKS.

IV.Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2022

- Tổ chức chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Tổ chức định kỳ 1 quý họp 1 lần và bất thường giải quyết công việc theo điều lệ và nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.
- Phối hợp với ban điều hành để thực hiện tốt kế hoạch năm 2022.
- Tổ chức khảo sát nghiên cứu thị trường hằng năm từ 1 đến 2 lần khi dịch Covid19 ổn định.
- Sửa đổi, xây dựng một số điều trong điều lệ. Hội đồng quản trị thuê công ty tư vấn để xây dựng điều chỉnh một số điều mục trong điều lệ cũ không còn phù hợp với Luật doanh nghiệp mới 2020 số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội.

PHẦN 3: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Đánh giá chung

- Tình hình kinh tế chính trị năm 2022 dự báo toàn cầu chưa ổn định, cuộc chiến giữa Nga và Ukraine có khả năng lan rộng chưa xác định thời điểm kết thúc.
- Ảnh hưởng dịch bệnh tại Trung Quốc làm gián đoạn nguồn cung.
- Dự báo lạm phát tăng, ảnh hưởng đến sức mua sản phẩm may mặc toàn cầu.
- Tình hình lao động vẫn còn biến động do môi trường sản xuất, người lao động tính toán thay đổi ngành nghề thích ứng và tìm kiếm thu nhập cao hơn.
- Các chuỗi cung ứng đã được bình thường lại nhưng phải mất thời gian dài mới đáp ứng và hoàn thiện.

II. Mục tiêu cơ bản cho năm 2022

1. Mục tiêu cơ bản cho năm 2022 là cố gắng duy trì được năng lực sản xuất và có hiệu quả. Trong trường hợp thiếu lao động, sản xuất không hiệu quả thì tổ chức thu hẹp sản xuất và cơ cấu tổ chức quản lý công ty.

2. Duy trì cơ cấu tổ chức quản lý của công ty

- Văn phòng công ty: 131 người
- Xí nghiệp 123: 145 người
- Xí nghiệp 6: 1250 người
- Xí nghiệp 7: 550 người
- Xí nghiệp 45: 700 người

Tổng cộng: 2776 người

Tăng 114 lao động so với năm 2021.

3. Duy trì phương thức sản xuất:
   - 55% sản xuất FOB để xuất khẩu vào thị trường Mỹ.
   - 40% sản xuất CMP theo phương thức gia công để xuất khẩu vào thị trường Nhật.
   - 5 % phát triển vào thị trường khác.
4. Tăng vốn điều lệ từ 118.900.000.000 đồng lên 237.789.000.000 đồng trong năm 2022 khi được ủy ban chứng khoán chấp thuận.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch

1. Các chỉ tiêu (xem biểu số 01|KDTH)

2. Biện pháp thực hiện KHSXKD năm 2022.

- Đảm bảo đủ lao động 2776 người.
- Thay đổi đầu tư, máy chuyên dùng để đảm bảo tăng năng suất lao động.
- Duy trì khách hàng chính là Columbia và Sumitex.
- Tăng cường khâu phát triển mẫu mã để xây dựng khách hàng mới và thị trường mới.
- Dự báo thị trường kết hợp điều chỉnh năng lực sản xuất.
- Tăng cường biện pháp giảm chi phí sản xuất, tăng năng suất lao động dể thực hiện được chiến lược cạnh tranh bền vững.
- Giảm lợi nhuận có thể để bổ sung tăng lương cơ bản từ 5% trở lên.
- Tăng cường các biện pháp để bảo vệ an ninh, an toàn PCCC toàn công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động SXKD, phòng chống rủi ro các mặt quản lý do dịch Covid19 gây ra.
- Trong điều kiện phải ngừng sản xuất thì áp dụng các biện pháp thông báo công khai như thay đổi sắp xếp cơ cấu tổ chức quản lý, điều chỉnh nhân sự và công bố chính sách cho người lao động.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch năm 2022 và tình hình hoạt động của HĐQT, Ban điều hành công ty.

Kính mong được sự xem xét, thảo luận và biểu quyết của Đại hội

Thay mặt HĐQT và Ban điều hành công ty, xin cám ơn tất cả quý cổ đông đã đóng góp xây dựng để công ty ngày càng phát triển và bền vững.

Chủ tịch kiêm TGĐ

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

HÀ VĂN DUYỆT

Công Ty Cổ Phần May Hữu Nghị
Số 01/KT-2021

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỉ lệ % TH/KH	Kế hoạch năm 2022
A	B	C	1	2	3=2/1	4
A	**Tổng số lao động bình quân**	người	**3,026**	**2,662**	**87.97**	**2,776**
B	**Kết qủa sản xuất kinh doanh**					
1	Kim ngạch xuất khẩu giá thanh toán	usd	32,761,259	33,996,175	103.77	37,200,000
2	Tổng doanh thu	tr.đ	763,061	779,282	102.13	850,000
3	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	40,000	44,883	112.21	40,000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp					
	ngân sách	tr.đ	8,000	9,625	120.31	8,000
5	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	32,000	35,258	110.18	32,000
6	Tổng lợi nhuận còn lại để trích các					
	quỹ và chia cổ tức	tr.đ				
	_ Chi cổ tức bằng tiền mặt	tr.đ	23,778	47,556	200.00	23,778
	Trong đó:*Năm 2020 chi trong năm 2021 tỷ lệ 40%*	tr.đ	23,778	47,556	200.00	
	Chi cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 1:1	tr.đ				118,889
	_ Trích quỹ đầu tư phát triển	tr.đ	3,200	40,858	1,276.81	3,200
	_ Quỹ khen thưởng , Phúc lợi	tr.đ	3,200	9,972	311.63	3,200
7	Thu nhập bình quân (1000đ/người/tháng)		9,412	8,970	95.30	9,883
8	Tổng giá trị đầu tư TSCĐ	tr.đ	30,000	22,522	75.07	30,000
C	**Chỉ tiêu tài chính**					
I	Cơ cấu tài sản và nguồn vốn					
	(Số cuối kỳ)					
1	Tổng tài sản	tr.đ	500,545	538,989	107.68	510,000
	_ Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	tr.đ	369,590	396,497	107.28	370,000
	_ Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	tr.đ	130,955	142,492	108.81	140,000
2	Tổng nguồn vốn	tr.đ	500,545	538,989	107.68	510,000
	_ Nợ phải trả	tr.đ	237,643	199,711	84.04	170,000
	Trong đó : vay dài hạn	tr.đ				
	_ Nguồn vốn chủ sở hữu	tr.đ	262,902	339,278	129.05	340,000
	Trong đó : Vốn đầu tư của chủ sở hữu (vốn ĐL)	tr.đ	118,900	118,900	100.00	237,789
II	Các chỉ tiêu tài chính					
1	Bố trí cơ cấu tài sản					
	- Tài sản dài hạn / tổng tài sản	%	26.16	26.44	101.05	27.45
	- Tài sản ngắn / tổng tài sản	%	73.84	73.56	99.63	72.55
2	Bố trí cơ cấu vốn					
	- Nợ phải trả / tổng nguồn vốn	%	47.48	37.05	78.04	33.33
3	Khả năng thanh toán					
	- Tổng tài sản lưu động / tổng nợ ngắn hạn	lần	1.56	1.99	127.66	2.18
4	Tỉ suất sinh lời					
	- Lợi nhuận trước thuế / vốn điều lệ	%	33.64	37.75	112.21	16.82
	- Lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	26.91	29.65	110.18	13.46

TP,Hồ Chí Minh Ngày 15 Tháng 03 Năm 2022

Tổng Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Hà Văn Duyệt

Công ty cổ phần may Hữu Nghị

Biểu: 01|KH-KDTH.2021

THỰC HIỆN SXKD NĂM 2021 & KH NĂM 2022

TT	CHỈ TIÊU	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH vs KH năm 2021	Kế hoạch 2022
a	*b*	*c*	*1*	*2*	*3=2/1*	*4*
I.	**Kim ngạch xuất khẩu**	(Usd)	**32,761,259**	**33,996,175**	**103.8%**	**37,200,000**
1	Xuất FOB		26,108,039	27,578,531	105.6%	30,700,000
2	Xuất gia công		6,653,220	6,417,644	96.5%	6,500,000
II.	**Doanh thu**	(Tr đ)	**763,061**	**779,282**	**102.1%**	**850,000**
1	Xuất FOB		605,707	642,143	106.0%	700,000
2	Xuất gia công		154,355	135,590	87.8%	147,000
3	Doanh thu khác		3,000	1,549	51.6%	3,000
III.	**Sản lượng nhập kho**	(Usd)	**16,450,416**	**12,688,882**	**77.1%**	**17,173,370**
1	Xí nghiệp 123		650,032	570,829	87.8%	778,683
2	Xí nghiệp 6		5,200,256	4,199,122	80.7%	7,267,705
3	Xí nghiệp 7		2,600,128	2,260,792	86.9%	3,114,731
4	Xí nghiệp 45		8,000,000	5,658,139	70.7%	6,012,251
IV.	**Lợi nhuận**	(Tr đ)				
1	Trước thuế		40,000	44,883	112.2%	40,000
2	Sau thuế		32,000	35,258	110.2%	32,000
V.	**Lao động**	Người	**3,026**	**2,662**	**88.0%**	**2,776**
1	Văn phòng công ty		131	128	97.7%	131
2	Xí nghiệp 123		144	145	100.7%	145
3	Xí nghiệp 6		1,192	1,191	99.9%	1,250
4	Xí nghiệp 7		599	536	89.5%	550
5	Xí nghiệp 45		960	662	69.0%	700
VI.	**Thu nhập bình quân**	Nghìn /người	**9,412**	**8,970**	**95.3%**	**9,883**
1	Văn phòng công ty		13,289	13,013	97.9%	13,953
2	Xí nghiệp 123		9,575	9,119	95.2%	10,054
3	Xí nghiệp 6		7,744	7,321	94.5%	8,131
4	Xí nghiệp 7		8,637	8,841	102.4%	9,069
5	Xí nghiệp 45		11,458	11,229	98.0%	12,031
VII.	**Đầu tư xây dựng** (1-3)	(Tr đ)	**30,000**	**22,522**	**75.1%**	**30,000**
1	Thiết bị đầu tư đổi mới		20,000	15,186	75.9%	12,000
2	Văn phòng công ty		5,000	-	0.0%	-
3	Nhà xưởng XN123,6,7		5,000	7,336	146.7%	15,000
4	Sửa chữa và phát triển		-			3,000

Ngày 15 tháng 03 năm 2022

Tổng Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Hà Văn Duyệt

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2022

Kính gửi: ***ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ***

- *Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cp may Hữu nghị*
- *Căn cứ vào nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.*
- *Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty CP may Hữu Nghị đã được kiểm toán đánh giá xác nhận.*

Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 trình ĐHCĐ phê duyệt như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2021

1. Tổng lợi nhuận trước thuế:	44.883.218.292 đ
2. Thuế TNDN:	9.625.144.825 đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	35.258.073.467 đ
Trong đó lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2021:	3.258.073.467 đ
4. Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau:	
a. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 10% LN sau thuế:	3.525.807.347 đ
b. Trích quỹ đầu tư phát triển 10% LN sau thuế:	3.525.807.347 đ
c. Trích thưởng cho HĐQT 1% lợi nhuận sau thuế:	352.580.734 đ
5. Lợi nhuận còn lại	27.853.878.039 đ

II. Chia cổ tức

1. Chia cổ tức bằng tiền mặt 23% vốn điều lệ:	27.344.470.000 đ
2. Chia cổ tức bằng cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1	118.889.000.000 đ
(Nguồn từ quỹ đầu tư phát triển):	118.889.000.000 đ

III. Số dư chuyển năm sau

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (27.853.878.039 đ – 27.344.470.000 đ)	509.408.039 đ
2. Số dư quỹ đầu tư phát triển đến thời điểm 31/12/2021:	185.131.119.773 đ
(Chuyển năm sau: 185.131.119.773 đ - 118.889.000.000 đ):	66.242.119.773 đ

Trên đây là nội dung phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của HĐQT. Kính trình đại hội

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Hà Văn Duyệt

TỜ TRÌNH
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2022

Kính gửi: ***ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ***

- *Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cp may Hữu nghị*
- *Căn cứ vào nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.*
- *Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty CP may Hữu Nghị đã được kiểm toán đánh giá xác nhận.*

Hội đồng quản trị dự kiến tăng vốn điều lệ năm 2022 trình ĐHCĐ phê duyệt như sau:

Sự cần thiết tăng vốn điều lệ

1.	Doanh thu kế hoạch năm 2022:	850.000.000.000 đ
2.	Vòng quay vốn:	3 vòng
3.	Vốn lưu động dự kiến: 850.000.000.000 / 3	283.000.000.000 đ
4.	Vốn lưu động hiện có:	118.900.000.000 đ
5.	Vốn lưu động còn thiếu (283.000.000.000 đ – 118.900.000.000 đ)	164.100.000.000 đ
6.	Vốn điều lệ dự kiến tăng	118.889.000.000 đ
7.	Vốn điều lệ mới dự kiến: (118.900.000.000 đ + 118.889.000.000 đ) bổ sung vốn lưu động	237.789.000.000 đ
8.	Nguồn để tăng vốn điều lệ: Từ quỹ đầu tư phát triển chia cổ tức bằng cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Tỷ lệ 1:1 sau khi được ủy ban chứng khoán chấp thuận, dự kiến phát hành quý 2 hoặc quý 3 năm 2022.	

Trên đây là nội dung phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 của hội đồng quản trị. Kính trình đại hội

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Hà Văn Duyệt

TỜ TRÌNH

ĐỀ NGHỊ THƯỞNG LỢI NHUẬN VƯỢT KẾ HOẠCH NĂM 2021 CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2022.

Kính gửi: ***ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ***

- *Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty CP may Hữu Nghị đã được kiểm toán đánh giá xác nhận.*

Hội đồng quản trị dự kiến thưởng 2% lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2021 cho Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông phê duyệt như sau:

1. Tổng lợi nhuận trước thuế	44.883.218.292 đ
2. Thuế TNDN phải nộp:	9.625.144.825 đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	35.258.073.467 đ
Trong đó:	
a. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế:	32.000.000.000 đ
b. Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch:	3,258,073,467 đ
4. Mức trích thưởng 1% lợi nhuận sau thuế cho HĐQT:	352,580,734 đ

Trên đây là nội dung phương án thưởng lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị kính trình đại hội.

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Hà Văn Duyệt

TỜ TRÌNH

CHI PHÍ THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2022.

Kính gửi: ***ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ***

- *Căn cứ vào nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.*
- *Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty CP may Hữu Nghị đã được kiểm toán đánh giá xác nhận.*

I. Hội đồng quản trị báo cáo chi phí hoạt động, chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

1.	Tổng doanh thu năm 2021	779.282.344.289 đ
2.	Tổng lợi nhuận trước thuế 2021:	44.883.218.292 đ
3.	Tổng chi phí	734.399.125.997 đ
4.	Chi phí hoạt động, thù lao cho HĐQT và BKS được trích 0,2% trên tổng chi phí hợp lý hợp lệ.	1.468.798.252 đ
5.	Thực tế chi 31/12/2021	1.388.888.880 đ
6.	Chi phí còn lại.	79.909.372 đ

II. Hội đồng quản trị dự kiến chi phí hoạt động, chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 là 0,2% trên chi phí hợp lý hợp lệ.

Trên đây là nội dung phương án chi phí hoạt động, chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kính trình đại hội.

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Hà Văn Duyệt

CÔNG TY CP MAY HỮU NGHỊ
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2021
CÔNG TY CP MAY HỮU NGHỊ

Kính thưa đoàn chủ tịch Đại hội đồng cổ đông.
Kính thưa các quý vị đại biểu.
Kính thưa quý cổ đông.
Kính thưa đại hội.

- *Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP May Hữu Nghị*
- *Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công Ty CP May Hữu Nghị*
- *Căn cứ vào luật kế toán , các quy định về chế độ tài chính kế toán hiện hành và các chuẩn mực kế toán Việt Nam*
- *Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP May Hữu Nghị*
- *Căn cứ vào kết quả kiểm toán độc lập Báo cáo Tài Chính năm 2021 của công ty CP May Hữu Nghị được thực hiện bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) lập ngày 10 tháng 03 năm 2022.*

Thay mặt Ban kiểm soát báo cáo kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Công ty cổ phần may Hữu Nghị cho báo cáo năm 2021 kết thúc ngày 31/12/2021 như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh	
				TH2021/ TH2020	TH2021/KH2021
	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1. Tổng doanh thu (tr. đ)	**906,013**	**763,061**	**784,261**	**87%**	**102.78%**
Doanh thu thuần	900,003		779,282	**87%**	
Trong đó Doanh thu XN 5 :	*189,608*		*127,402*	**67%**	
Doanh thu hoạt động tài chính	5,056		3,146	**62%**	
Thu nhập khác	954		1833	**192%**	
2. Chi phí (tr.d)	**781,273**	**723,061**	**739,378**	**95%**	**102.26%**
Giá vốn hàng bán	739,750		672,601	**91%**	
Chi phí hoạt động tài chính	3,409		4,608	**135%**	
trong đó: chi phí lãi vay	*999*		*1,107*	**111%**	
Chi phí bán hàng	12,365		12,844	**104%**	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25,713		49,288	**192%**	
Chi phí khác	36		37	**103%**	
3. Lợi nhuận (tr. đ)	**124,740**	**40,000**	**44,883**	**36%**	**112.21%**
Lợi nhuận trước thuế	***124,740***	***40,000***	***44,883***	**36%**	

+ Lợi nhuận thuần từ HĐKD	123,822		43,087	**35%**	
+ Lợi nhuận khác	918		1,796	**196%**	
Lợi nhuận sau thuế	99,722		35,258	**35%**	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	7,549		2,966		
4. Lao động và thu nhập					
Lao động bình quân (người)	3,109		2,661		
Thu nhập B/Q (tr.đ/ng/tháng)	9,412		8,970		
5.Phân tích tỷ lệ lợi nhuận – chi phí					
- Tỷ suất lợi nhuận ST /Vốn ĐTCSH	84%		30%		
- Giá vốn/Doanh thu thuần	82%		86%		
- Chi phí hoạt động TC/DT thuần	0.38%		0.59%		
- Chi phí bán hàng/DT thuần	3%		6%		
- Chi phí quản lý/Doanh thu thuần	3%		6%		

Nhận xét về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021:

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp phía nam, đặc biệt trong thời gian giãn cách xã hội theo chủ trương chung của Chính phủ cũng làm ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động SXKD của đơn vị trong Q3/2021. Ban Điều hành Công ty đã có nhiều biện pháp và giải pháp tìm kiếm đơn hàng và có các chính sách hỗ trợ người lao động trong thời gian tạm nghỉ chờ việc trong tháng 08 và tháng 9, tích cực phòng chống dịch để không ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty nên các nhà máy vẫn đảm bảo sản xuất hoàn thành kịp tiến độ giao hàng, đảm bảo 100% lao động quay lại làm việc sau thời gian tạm nghỉ do giãn cách.

- Doanh thu đạt 784.261 tr.đồng tăng 2,78% so với kế hoạch năm 2021 và bằng 87% so với cùng kỳ năm 2020.
- Chi phí giá vốn tăng tương ứng 2.26% so với kế hoạch năm 2021 và giảm 5% so với cùng kỳ, chi phí bán hàng tăng 4% do cước vận chuyển trong thời gian giãn cách gặp nhiều khó khăn phát sinh thêm chi phí, chi phí quản lý tăng 92% do doanh nghiệp phát sinh thêm chi phí hỗ trợ người lao động trong thời gian tạm nghỉ chờ việc và các chi phí phục vụ cho phòng chống dịch Covid -19
- Lợi nhuận đạt bằng 112.21% so với kế hoạch và đạt 36% so cùng kỳ. Lợi nhuận năm 2021 đạt so với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra.

II. Tình hình tài chính năm 2021:

ĐVT: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	01/01/2021	31/12/2021	So sánh		So sánh %/Tổng TS	
				Chênh lệch	%	01/01/2021	31/12/2021
		1	2	3=2-1	4=2:1	5	6
A	**TỔNG TÀI SẢN**	**600,545**	**538,989**	**-61,556**	90%		
I	**Tài sản ngắn hạn**	**439,590**	**396,497**	**-43,093**	90%	**73.20%**	**73.56%**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền :	284,605	163,101	**-121,504**	57%		
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn	-					

	hạn						
3	Các khoản phải thu ngắn hạn :	80,021	99,417	**19,396**	124%		
	- Phải thu ngắn hạn khách hàng	79,305	98,377	**19,072**	124%		
	- Các khoản phải thu khác	716	1,040	**324**	145%		
4	Hàng tồn kho :	54,755	91,378	**36,623**	167%	**9.12%**	**16.95%**
5	Tài sản ngắn hạn khác :	20,209	42,601	**22,392**	211%		
	Trong đó : Thuế GTGT được khấu trừ	*20,209*	*42,601*	**22,392**	211%		
II	**Tài sản dài hạn**	**160,955**	**142,492**	**-18,463**	89%	**26.80%**	**26.44%**
1	Tài sản cố định	128360	107,418	**-20,942**	84%		
2	Tài sản dở dang dài hạn	21,042	21,042	**0**			
3	Tài sản dài hạn khác:	11,553	14,032	**2,479**	121%		
B	**TỔNG NGUỒN VỐN**	**600,545**	**538,989**	**-61,556**	90%		
1	Nợ ngắn hạn :	237,643	199,711	**-37,932**	84%	**39.57%**	**37.05%**
	Tr đó : + Vay ngắn hạn tại ngân hàng:	-					
2	Nợ dài hạn :	-					
3	Vốn chủ sở hữu	362,902	339,278	**-23,624**	93%	**60.43%**	**62.95%**
	Tr đó : + Vốn đầu tư của chủ sở hữu :	118,900	118,900				
	+ Cổ phiếu quỹ	-11	-11				
	+ Quỹ đầu tư Phát triển:	144,291	185,131				
	+ Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	99,723					
	+ Lợi nhuận chưa phân phối năm nay		35,258				

Nhận xét tình hình tài chính :

1. **Tình hình quản lý công nợ, cân đối khả năng trả nợ:**

- Tình hình tài chính của Công ty đảm bảo an toàn. Công ty không có khoản công nợ phải thu khó đòi Công nợ của Công ty được đánh giá và phân tích tuổi nợ đều là nợ luân chuyển, Công ty quản lý và thu hồi công nợ tốt
- Trong năm 2021 công ty không có vay ngắn hạn cũng như dài hạn.

2. **Hàng hóa tồn kho:**

- Số dư hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2021 là 91.378 triệu đồng, chủ yếu là hàng luân chuyển trong sản xuất và hàng chờ xuất.

Trong đó:

- ✓ Nguyên liệu, vật liệu: 21.214 tr.đồng
- ✓ Công cụ, dụng cụ: 29 tr.đồng
- ✓ Chi phí sản xuất dở dang: 49.047 tr.đồng
- ✓ Thành phẩm: 21.088 tr.đồng

3. **Đầu tư xây dựng cơ bản:**

Chi xây dựng cơ bản dở dang chưa hoàn thành trong kỳ là :21.042 triệu đồng

(do mua căn nhà tại số 1 đường số 14 Khu 6A, Xã Bình Hưng, Huyện Bình chánh TP. HCM)

4. Đầu tư mua sắm TSCĐ và CCDC:

Trong kỳ Công ty có đầu tư mua sắm MMTB là: 6.579 triệu đồng và phương tiện vận tải phục vụ cho sản xuất là: 613 tr. đồng, chi phí cải tạo xưởng sản xuất Xí nghiệp may 6 là: 5.972 triệu đồng.

5. Chi tiết vốn chủ sở hữu:

- Vốn góp của Tập đoàn dệt may Việt Nam: 34.766 triệu đồng chiếm 29,2%/vốn chủ sở hữu
- Vốn góp của các cổ đông khác: 84.122 triệu đồng chiếm 70,8%/ vốn chủ sở hữu

6. Đánh giá báo cáo tài chính Công ty:

- Số liệu trên báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực, hợp lý. Sổ sách chứng từ kế toán được hạch toán, lưu trữ, khoa học và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
- Việc tính trích khấu hao tài sản cố định, phân bổ chi phí, đảm bảo theo quy định của chế độ kế toán, luật quản lý thuế và các quy định của pháp luật

III. Về tính trung thực và hợp lý của số liệu:

- Ban kiểm soát xác nhận số liệu về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty CP may Hữu Nghị theo báo cáo của Tổng giám đốc là phản ánh trung thực và hợp lý trên các nội dung chủ yếu.
- Sổ sách chứng từ kế toán cơ bản được ghi chép, hạch toán, luân chuyển và lưu trữ đầy đủ đúng theo quy định hiện hành của nhà nước và của Công ty.
- Tình hình tài chính đều nằm trong sự kiểm soát của Công ty. Các khoản công nợ đều là nợ luân chuyển, công ty không có dư nợ vay.
- Việc trích khấu hao tài sản cố định được duy trì đều đặn. Tình hình tài chính của Công ty hoạt động tốt.

IV. Những kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Tăng cường kiểm soát dịch tại các nhà máy khi người lao động trở lại làm việc, nhằm đảm bảo ổn định sản xuất.
- Có các chính sách hỗ trợ người lao động còn đang làm việc tại Công ty, để họ gắn bó với Công ty, đồng lòng vượt qua giai đoạn khó khăn.
- Nâng cao năng lực sản xuất để hoàn thành kế hoạch theo NQ.ĐHĐCĐ đã đề ra.
- Ban hành điều lệ hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của luật doanh nghiệp hiện hành theo luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021

Trên đây là toàn bộ báo cáo đánh giá thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Ban Kiểm Soát kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Ngày 11 tháng 03 năm 2022

Thay mặt Ban kiểm soát

Trưởng ban

Nguyễn Thị Hằng Nga